

Số: 8541/BC-VPCP

Hà Nội, ngày 01 tháng 11 năm 2023

BÁO CÁO

**TỔNG KẾT, ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN
LUẬT TỔ CHỨC CHÍNH PHỦ NĂM 2015
(ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG NĂM 2019)
CỦA VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ**

Kính gửi: Bộ Nội vụ

Theo đề nghị của Bộ Nội vụ tại văn bản số 5453/BNV-TCBC ngày 23 tháng 9 năm 2023, Văn phòng Chính phủ báo cáo tổng kết, đánh giá thực hiện Luật Tổ chức Chính phủ năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2019 (Luật TCCP) với những nội dung chính như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN LUẬT TCCP NĂM 2015 (SỬA ĐỔI, BỔ SUNG NĂM 2019)

1. Thực hiện chức năng tham mưu tổng hợp, điều phối, giúp việc cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Luật TCCP

a) Thực hiện chức năng tham mưu tổng hợp cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo quy định tại Luật TCCP, được cụ thể hóa tại Nghị định số 123/2016/NĐ-CP và Nghị định số 79/2022/NĐ-CP.

Từ năm 2016 đến nay, Văn phòng Chính phủ đã tham mưu tổng hợp giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành: 1.093 Nghị định; 1.424 Nghị quyết; 5.005 Công văn của Chính phủ; 335 Quyết định quy phạm pháp luật của Thủ tướng; 16.577 Quyết định cá biệt của Thủ tướng; 14.807 công văn của Thủ tướng Chính phủ và hàng chục nghìn công văn của Văn phòng Chính phủ truyền đạt ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng Chính phủ.

Văn phòng Chính phủ đã tham mưu tổng hợp giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xây dựng, hoàn thiện thể chế theo hướng đầy đủ, kịp thời, thống nhất, đồng bộ, công khai, minh bạch, ổn định, khả thi, hiệu quả và thuận lợi để hiện thực hóa phương châm xây dựng Chính phủ kiến tạo. Chủ động tham mưu tổng hợp cho Chính phủ tập trung chỉ đạo: rà soát những mâu thuẫn, vướng mắc, thiếu đồng bộ phát sinh trong triển khai thi hành một số luật để sớm xử lý dứt điểm; ban hành kịp thời các chỉ đạo hoàn thiện thể chế, pháp luật, thực thi pháp luật, nhằm khơi thông các điểm nghẽn về thể chế; đôn đốc các bộ, ngành, địa phương ban hành các văn bản quy định chi tiết các luật, pháp lệnh đã có hiệu lực; chỉ đạo thực hiện các giải pháp mới nâng cao hiệu quả công tác thi hành pháp luật.

Nâng cao vai trò tham mưu tổng hợp, thẩm tra độc lập, chú trọng đánh giá tác động và bảo đảm đúng trình tự, thủ tục, tổng hợp đầy đủ, khách quan, trung thực ý kiến của các bộ, cơ quan, chủ động lấy ý kiến, có ý kiến thẩm tra độc lập và đề xuất

phù hợp, xử lý kịp thời, hiệu quả nhiều công việc gấp, quan trọng, nhạy cảm, phức tạp; chủ động tham mưu, đề xuất các giải pháp ứng phó với tình huống, diễn biến phát sinh, đặc biệt là đề xuất các biện pháp ứng phó với dịch COVID-19, bảo đảm an sinh, xã hội và các giải pháp phục hồi nền kinh tế... Đóng góp của Văn phòng Chính phủ góp phần tạo nên thành công trong chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, giúp Việt Nam trở thành điểm sáng chống dịch (nằm trong số ít các quốc gia kiểm soát tốt dịch bệnh, đã có cách làm đúng, kịp thời, hiệu quả, chi phí thấp) điểm sáng về phát triển kinh tế (kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát, các cân đối lớn của nền kinh tế được bảo đảm, đặc biệt là đạt mức tăng trưởng dương...).

b) Thực hiện chức năng điều phối

Văn phòng Chính phủ đã thực hiện tốt chức năng điều phối, tạo đồng thuận trong xử lý các vấn đề còn ý kiến khác nhau giữa các bộ, ngành. Tất cả các vấn đề còn ý kiến khác nhau giữa các bộ, ngành, Văn phòng Chính phủ đều tổng hợp, báo cáo, đề xuất hướng xử lý, có trao đổi để đi đến thống nhất chung. Các vấn đề thuộc thẩm quyền của Chính phủ đều được tổng hợp, báo cáo tại các phiên họp Chính phủ. Văn phòng Chính phủ chủ trì tổ chức các cuộc họp điều phối, xử lý các vấn đề còn ý kiến khác nhau trước khi trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Hình thức họp linh hoạt, nội dung trao đổi thẳng thắn, rõ ràng để cùng tháo gỡ, đưa ra phương án, giải pháp tối ưu nhất trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Hoạt động điều phối của Văn phòng Chính phủ đã góp phần đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng công tác tham mưu tổng hợp, thẩm tra, đồng thời góp phần giảm bớt khối lượng công việc trình lên Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

c) Thực hiện chức năng giúp việc cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ

Phối hợp chặt chẽ với các Văn phòng Trung ương, cơ quan của Quốc hội và các bộ, ngành, địa phương xây dựng, quản lý chương trình công tác tháng, quý, năm của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo đúng Quy chế, trên cơ sở chủ động, bám sát các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng, Quốc hội, những định hướng trọng tâm trong chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và yêu cầu thực tiễn; triển khai theo dõi tình hình thực hiện các đề án thuộc chương trình công tác của Chính phủ đến kết quả cuối cùng; phối hợp chặt chẽ với cơ quan chủ trì chuẩn bị hồ sơ trình, chủ động kiến nghị, đề xuất tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện và có ý kiến thẩm tra độc lập, tham mưu xử lý. Bên cạnh xây dựng, đôn đốc, theo dõi việc thực hiện Chương trình công tác, Văn phòng Chính phủ còn tổ chức, phục vụ các cuộc họp, hội nghị bảo đảm thực hiện đúng Quy chế làm việc của Chính phủ, Quy chế tổ chức phục vụ các cuộc họp, hội nghị của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và ngày càng chủ động, chu đáo cả về nội dung, hình thức, bảo đảm chặt chẽ, khoa học, chính xác, kịp thời.

Công tác hành chính được thực hiện đúng quy trình nghiệp vụ và các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước, phục vụ chính xác, kịp thời, hiệu quả hoạt động chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Thực hiện nhiệm vụ được giao, Văn phòng Chính phủ tiếp tục đổi mới hoạt động của Cổng Thông tin điện tử Chính phủ, khẳng định vai trò là kênh thông tin chính thống của Chính phủ, phục vụ có hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, đáp ứng kịp thời nhu cầu thông tin của người dân, doanh nghiệp, cộng đồng quốc tế góp phần tạo đồng thuận xã hội, sức lan tỏa cao về quyết tâm, nỗ lực của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong triển khai thực hiện các

nhệm vụ phát triển kinh tế xã hội của đất nước; chủ động phát hiện các vấn đề nổi cộm, bức xúc do báo chí phản ánh để kịp thời tham mưu cho Lãnh đạo Chính phủ làm rõ và xử lý; tổ chức các cuộc họp báo Chính phủ thường kỳ, chuyên đề... Bên cạnh đó, Văn phòng Chính phủ đã thực hiện tốt nhiệm vụ bảo đảm thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; quản lý và duy trì hệ thống thông tin hành chính điện tử của Chính phủ.

d) Về công tác hậu cần, Văn phòng Chính phủ đã tổ chức phục vụ các phiên họp, hội nghị của Chính phủ, Lãnh đạo Chính phủ chuyên nghiệp, hiệu quả; công tác lễ tân phục vụ hoạt động của lãnh đạo Chính phủ chu đáo, trọng thị, tiết kiệm được lãnh đạo các cấp ghi nhận; bảo đảm an toàn tuyệt đối, phục vụ tận tình chu đáo về phương tiện đi lại của lãnh đạo Chính phủ; tổ chức vận hành Trung tâm dữ liệu và Hệ thống hạ tầng mạng, giám sát, bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng bảo đảm hệ thống luôn thông suốt, không để xảy ra sự cố, cảnh báo kịp thời các nguy cơ gây mất an toàn, an ninh thông tin tại Văn phòng Chính phủ; các đơn vị sự nghiệp chú trọng đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng phục vụ, đặc biệt chú trọng bảo đảm an ninh, an toàn, chu đáo, trọng thị công tác hậu cần cho hoạt động chung của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao.

2. Việc triển khai thực hiện Nghị định của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Chính phủ

Văn phòng Chính phủ đã thực hiện nghiêm túc quy định tại Điều 39 và Điều 40 Luật Tổ chức Chính phủ năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2019)

a) Trình Chính phủ ban hành Nghị định số 150/2016/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Văn phòng Chính phủ.

- Nghị định tiếp tục xác định vị trí của VPCP là cơ quan ngang Bộ, là bộ máy giúp việc của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; xác định rõ chức năng điều phối (điều hòa, phối hợp) hoạt động giữa các bộ, ngành, địa phương trong quá trình xây dựng và thực thi chính sách, pháp luật.

- Về nhiệm vụ, quyền hạn: bổ sung nhiệm vụ tham mưu tổng hợp giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thực hiện báo cáo công tác, báo cáo giải trình, trả lời chất vấn trước Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ tịch nước và Nhân dân theo quy định tại Luật TCCP 2015; cập nhật, cụ thể hóa nhiệm vụ theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao các Bộ, ngành, địa phương, các cơ quan, tổ chức liên quan đã được quy định tại Quyết định số 42/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; bổ sung mới các quy định về thực hiện nhiệm vụ kiểm tra văn bản và xử lý đối với các văn bản trái pháp luật theo thẩm quyền quy định của pháp luật để thực hiện nhiệm vụ được giao cho VPCP tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 15/6/2016 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Cơ cấu tổ chức của Văn phòng Chính phủ gồm 21 Vụ, Cục, đơn vị, trong đó có 16 Vụ, 03 Cục và 01 đơn vị hành chính do Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức, 01 đơn vị sự nghiệp công lập; tổ chức 11 phòng thuộc 04 Vụ và 19 phòng thuộc 03 Cục. Đặc biệt, trong cơ cấu tổ chức của Văn phòng Chính phủ không tổ chức các đơn vị: Văn phòng, Thanh tra, Vụ Thi đua - Khen thưởng như các Bộ, cơ quan ngang Bộ khác.

- Văn phòng Chính phủ đã trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 890/QĐ-TTg ngày 25/5/2016 về các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Văn phòng Chính phủ. Tại Quyết định này, Văn phòng Chính phủ có 05 đơn vị sự nghiệp công lập, bao gồm: Trung tâm Hội nghị Quốc gia; Hội trường Thống Nhất; Nhà khách La Thành; Trung tâm Hội nghị Quốc tế; Trung tâm Hội nghị 37 Hùng Vương.

b) Trình Chính phủ ban hành Nghị định số 79/2022/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Chính phủ.

- Về vị trí, chức năng: Tiếp tục kế thừa vị trí, chức năng đã được giao theo Nghị định hiện hành và các nhiệm kỳ trước. Bổ chức năng “*xây dựng Chính phủ điện tử*” do đã chuyển nhiệm vụ thường trực xây dựng Chính phủ điện tử sang Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Về nhiệm vụ, quyền hạn: Nghị định cơ bản giữ 15 nhóm nhiệm vụ hiện hành. Cập nhật 01 nhiệm vụ về cải cách hành chính, chuyển đổi số thuộc phạm vi quản lý của VPCP theo chương trình tổng thể cải cách hành chính. Bổ sung nhiệm vụ giúp Thủ tướng Chính phủ “*kiểm tra*” gắn với theo dõi, đôn đốc tình hình, kết quả thực hiện chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ để bảo đảm sự đồng bộ với Quy chế làm việc của Chính phủ.

- Về cơ cấu tổ chức: VPCP có 20 đơn vị hành chính. Trong đó có 16 Vụ, 03 Cục, 01 tổ chức hành chính do Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức; tiếp tục bố trí 07 Phòng trong 02 Vụ và 19 phòng thuộc 03 Cục có đủ tiêu chí, phù hợp với Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị định 101/2020/NĐ-CP; nghiêm túc thực hiện giảm 01 đơn vị (sáp nhập Trung tâm Tin học vào Cục Kiểm soát thủ tục hành chính); bỏ tất cả 06 Phòng thuộc 02 Vụ.

- Văn phòng Chính phủ đã trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 43/QĐ-TTg ngày 31/01/2023 về danh sách các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Văn phòng Chính phủ; theo đó Văn phòng Chính phủ đã nghiêm túc sắp xếp, tổ chức lại còn 04 đơn vị sự nghiệp công lập, bao gồm: Trung tâm Hội nghị Quốc gia; Hội trường Thống Nhất; Nhà khách La Thành; Trung tâm Hội nghị 37 Hùng Vương (sáp nhập Trung tâm Hội nghị Quốc tế vào Trung tâm Hội nghị 37 Hùng Vương).

3. Thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước và việc phân cấp, phân quyền theo ngành, lĩnh vực được giao quản lý

a) Về Kiểm soát thủ tục hành chính

Văn phòng Chính phủ đã chủ động triển khai và hoàn thành tốt công tác kiểm soát TTHC, cải cách TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC với một số kết quả cụ thể như sau:

- Chủ trì xây dựng, trình Chính phủ ban hành 05 nghị định; ban hành theo thẩm quyền 04 thông tư để hoàn thiện thể chế về cải cách, kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; làm tốt công tác thẩm tra TTHC tại các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định TTHC, bảo đảm chỉ duy trì những TTHC thật sự cần thiết, hợp lý, hợp pháp và có chi phí tuân thủ thấp nhất.

- Đã chủ động tham mưu xây dựng, trình Chính phủ ban hành 03 nghị quyết; trình Thủ tướng Chính phủ ban hành 03 quyết định, 08 chỉ thị, 02 công điện và nhiều văn bản khác để chỉ đạo quyết liệt các bộ, ngành, địa phương đẩy mạnh thực hiện

công tác cải cách, kiểm soát TTHC, gắn với xây dựng Chính phủ điện tử, chuyển đổi số quốc gia.

- Văn phòng Chính phủ đã tham mưu việc rà soát cắt giảm, đơn giản hóa quy định, TTHC, giấy tờ công dân. Các bộ, ngành đã thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa 2.480 quy định kinh doanh tại 199 văn bản QPPL, 388 TTHC/1.086 TTHC được giao tại 19 Nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư; có 20/22 bộ, ngành và 60/63 địa phương đã rà soát, công bố 3.824 TTHC nội bộ. Bên cạnh đó, đã đưa vào vận hành Cổng tham vấn và tra cứu quy định kinh doanh có 941 tài khoản của các bộ, ngành, cơ quan, 40 tài khoản của các Hiệp hội doanh nghiệp đăng ký tham gia; các bộ, cơ quan đã cập nhật 17.817 quy định và công khai 15.766 quy định hiện hành tại 2.165 văn bản QPPL; đã cập nhật 408 quy định dự kiến ban hành tại 76 dự thảo văn bản QPPL và phương án cắt giảm, đơn giản hóa 697 quy định kinh doanh; đã tham vấn 193 quy định dự kiến ban hành tại 34 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, 57 phương án cắt giảm, đơn giản hóa trên Cổng.

- Hằng năm, chủ động theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các bộ, ngành, địa phương trong việc thực hiện công tác kiểm soát TTHC[1] và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC[2]; chủ động nghiên cứu, đề xuất, trình Thủ tướng Chính phủ các sáng kiến cải cách TTHC góp phần nâng cao chất lượng phục vụ, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công.

- Tổ chức quản lý, vận hành ổn định, an toàn Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC. Đến nay, Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC đã được các bộ, ngành, địa phương, cập nhật, công khai 6.395 TTHC, trong đó 3.827 TTHC thực hiện tại Bộ, cơ quan, 1.357 TTHC thực hiện tại địa phương và 1.714 TTHC thực hiện tại các cơ quan ngành dọc trung ương đóng tại địa phương.

- Xây dựng và phát triển Cổng Dịch vụ công quốc gia góp phần cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp ngày càng tốt hơn. Quản lý, vận hành Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; trực tiếp tiếp nhận, phân loại 4.639/11.709 phản ánh, kiến nghị về quy định, hành vi hành chính của người dân thuộc phạm vi xem xét, xử lý; đã chuyển 3.692 phản ánh đến các bộ, ngành, địa phương xem xét, xử lý theo thẩm quyền.

Để đẩy mạnh phân cấp trong giải quyết TTHC, giảm tầng nấc, khâu trung gian, rút ngắn thời gian giải quyết TTHC, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, đã chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan, địa phương tham mưu xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án phân cấp đối với 699 TTHC trên 100 lĩnh vực; sẽ sửa đổi, bổ sung 232 văn bản quy phạm pháp luật để thực thi các phương án phân cấp. Đến nay, các bộ, cơ quan ngang bộ đã sửa đổi 29 văn bản QPPL để thực thi phương án phân cấp giải quyết 156/699 TTHC, đạt 22%.

b) Về công tác Công báo

Thực hiện quy định tại Nghị định 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016, Văn phòng Chính phủ đã ban hành 02 Thông tư hướng dẫn thực hiện quy định về Công báo và các văn bản hướng dẫn nghiệp vụ về Công báo.

Văn phòng Chính phủ đã tổ chức triển khai nhiệm vụ quản lý, xuất bản Công báo nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, bảo đảm đầy đủ, chính xác các

văn bản do cơ quan ban hành gửi đăng Công báo. Phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện tốt, đúng quy định việc xuất bản, phát hành Công báo.

4. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ.

a) Với tư cách là thành viên Chính phủ

Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, quyền hạn được quy định trong Hiến pháp, Luật TCCP và các văn bản pháp luật liên quan; thường xuyên chủ động, tích cực tham gia giải quyết hiệu quả các công việc chung của tập thể Chính phủ; cùng tập thể Chính phủ quyết định và chịu trách nhiệm đối với các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Chính phủ theo quy định; trình các đề án, dự án, dự thảo, báo cáo của Chính phủ trước cơ quan có thẩm quyền và thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ khác do Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ phân công, ủy quyền.

Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ tham dự đầy đủ các phiên họp, hội nghị của Chính phủ, cuộc họp Thường trực Chính phủ; thảo luận, biểu quyết tại phiên họp Chính phủ; ghi rõ, đầy đủ ý kiến trong phiếu ghi ý kiến thành viên Chính phủ và trả lời đúng thời hạn quy định.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ đã chủ trì nhiều cuộc họp với các bộ, cơ quan, địa phương, tổ chức, cá nhân có liên quan để giải quyết công việc được phân công theo thẩm quyền hoặc để làm rõ, thống nhất những vấn đề còn có ý kiến khác nhau giữa các bộ, cơ quan, địa phương trước khi trình Chính phủ, Thường trực Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ.

b) Với tư cách là người đứng đầu cơ quan ngang bộ

Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ đã làm tốt nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo mọi mặt công tác của Văn phòng Chính phủ; chỉ đạo các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc tổ chức triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch, dự án đã được phê duyệt, cũng như các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao; chủ động quyết định theo thẩm quyền, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Chính phủ.

Từ năm 2016 đến nay, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ đã đề nghị cơ quan có thẩm quyền bổ nhiệm 05 đồng chí Phó Chủ nhiệm, bổ nhiệm lại 03 đồng chí Phó Chủ nhiệm đảm bảo đúng quy trình, thủ tục, đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Thực hiện khoản 5 và khoản 9 Điều 34 Luật TCCP sửa đổi, bổ sung năm 2019, từ năm 2016 đến nay, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ đã thực hiện tuyển dụng 25 công chức; bổ nhiệm 647, bổ nhiệm lại 374 vị trí lãnh đạo thuộc thẩm quyền; điều động 96 vị trí công tác; cử biệt phái và tiếp nhận biệt phái 108 trường hợp; đánh giá đối với cấp trưởng các đơn vị theo quy định tại Nghị định 90/2020/NĐ-CP và Nghị định 48/2023/NĐ-CP; hằng năm chỉ đạo thực hiện quy hoạch, rà soát quy hoạch chức vụ Lãnh đạo VPCP, Lãnh đạo cấp Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, lãnh đạo cấp Phòng thuộc các đơn vị trực thuộc bảo đảm đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước; xây dựng và thực hiện chương trình, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ công chức, viên chức; ban hành 57 quyết định tặng Bằng khen của Bộ trưởng,

Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ cho các tập thể, cá nhân; kỷ luật 17 công chức, viên chức thuộc quyền quản lý. Thực hiện phân cấp quản lý cán bộ đối với các đơn vị hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập.

Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ đã trình Thủ tướng Chính phủ quy định danh sách các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Văn phòng Chính phủ bảo đảm tinh gọn; quản lý và tổ chức sử dụng có hiệu quả tài sản, phương tiện và tài chính, ngân sách nhà nước được giao; quyết định biện pháp tổ chức phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện cải cách hành chính, cải cách chế độ công vụ, công chức trong ngành, lĩnh vực thuộc trách nhiệm được giao.

Chủ động phối hợp chặt chẽ với các cơ quan của Đảng, Quốc hội, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị-xã hội; giải trình về những vấn đề Hội đồng dân tộc, Ủy ban của Quốc hội quan tâm; trả lời chất vấn của đại biểu Quốc hội, kiến nghị của cử tri, kiến nghị của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị-xã hội về những vấn đề thuộc trách nhiệm quản lý.

c) Trong mối quan hệ với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Chính quyền địa phương

Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ trong mối quan hệ với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Chính quyền địa phương.

Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ chủ động hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các bộ, cơ quan trong việc thực hiện Quy chế làm việc của Chính phủ; công tác báo cáo, xây dựng Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các nhiệm vụ liên quan được phân công theo quy định của pháp luật.

Hướng dẫn, kiểm tra, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ thực hiện các nhiệm vụ công tác thuộc ngành, lĩnh vực được phân công; kiến nghị, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra UBND cấp tỉnh thực hiện các nhiệm vụ công tác thuộc ngành, lĩnh vực được phân công hoặc các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.

II. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

1. Về tổ chức Chính phủ

Còn tình trạng chồng lấn chức năng, nhiệm vụ giữa các bộ, cơ quan ngang bộ; một số lĩnh vực có sự đan xen, giao thoa trong quản lý giữa các bộ, ngành chưa được xử lý dứt điểm, chưa bảo đảm thực hiện nguyên tắc một việc chỉ giao cho một cơ quan chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm chính. Điều này dễ dẫn tới tình trạng kéo dài thời gian xử lý công việc do phải phối hợp nhiều cơ quan trong quá trình xử lý, thậm chí có tình trạng đùn đẩy, né tránh trách nhiệm trong thực thi công vụ.

2. Về nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc của Chính phủ và nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ

a) Nhiệm vụ, quyền hạn và chế độ làm việc của Chính phủ

- Điều 7 Luật TCCP quy định Chính phủ trình các dự án Luật, Pháp lệnh, Nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội để quản lý, điều hành trên các lĩnh

vực kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh và đối ngoại... Như vậy, Chính phủ vừa làm nhiệm vụ xây dựng chính sách pháp luật, đồng thời triển khai các biện pháp quản lý xã hội theo pháp luật. Thiết kế nhiệm vụ như trên có thể dẫn tới thiếu khách quan, toàn diện; quy định về thẩm quyền, trách nhiệm của Chính phủ trong trình dự án Luật, Pháp lệnh (cho đến khi dự án Luật, Pháp lệnh được ban hành) chưa rõ ràng.

- Khoản 3 Điều 22 Luật TCCP quy định Chính phủ thực hiện một số nhiệm vụ liên quan đến điều ước quốc tế thuộc thẩm quyền của Quốc hội, Chủ tịch nước, nhân danh Nhà nước theo ủy quyền của Chủ tịch nước và nhân danh Chính phủ. Để đơn giản hóa thủ tục hành chính, tránh lặp lại nhiều lần trình Chính phủ những nội dung về điều ước quốc tế có tính chất tương tự, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 101/NQ-CP ngày 29/11/2016 phân công Thủ tướng Chính phủ ký thay mặt Chính phủ thực hiện một số công việc về điều ước quốc tế. Nghị quyết này đã giải quyết, tháo gỡ nhiều thủ tục đối ngoại trong thời gian qua. Bên cạnh đó, theo Điều 9 Luật Thỏa thuận quốc tế năm 2020, Thủ tướng Chính phủ có thẩm quyền xử lý các Thỏa thuận quốc tế nhân danh Chính phủ nhưng chưa phân công cho Thủ tướng Chính phủ xử lý các Thỏa thuận quốc tế nhân danh Nhà nước (trình Chủ tịch nước). Do vậy, cần thiết có đánh giá để xem xét việc Chính phủ tiếp tục ủy quyền cho Thủ tướng Chính phủ xử lý các Thỏa thuận quốc tế nhân danh Nhà nước.

- Khoản 3 Điều 23 Luật TCCP quy định: Chính phủ quy định về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương (gọi tắt là cấp huyện). Hiện nay, ngoài việc quy định về cơ cấu tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện nêu trên, Chính phủ còn quy định về hoạt động của các cơ quan này.

- Khoản 4 Điều 23 Luật TCCP quy định: Chính phủ quản lý biên chế công chức trong các cơ quan hành chính nhà nước và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập từ trung ương đến địa phương. Ngày 18/7/2022, Bộ Chính trị ban hành Quy định số 70-QĐ/TW về quản lý thống nhất biên chế hệ thống chính trị, theo đó Ban Tổ chức Trung ương là cơ quan có thẩm quyền quản lý, giao biên chế khối địa phương (bao gồm cả công chức và viên chức).

- Hiện nay chưa có quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Chính phủ trong việc giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri về hoạt động chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; kiến nghị liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung, ban hành Nghị quyết, Nghị định của Chính phủ, quyết định của Thủ tướng Chính phủ; kiến nghị liên quan đến lĩnh vực quản lý của nhiều bộ, cơ quan ngang bộ và kiến nghị nêu trong Báo cáo tổng hợp của Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

- Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 quy định về việc lấy ý kiến thành viên Chính phủ khác với quy định của Luật TCCP năm 2015. Các vấn đề của Chính phủ đều phải được thông qua Phiên họp Chính phủ thay vì có thể gửi văn bản xin ý kiến Thành viên Chính phủ sẽ gây khó khăn cho công tác chỉ đạo, điều hành.

- Về phân công, phối hợp giữa các thành viên Chính phủ: Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ hoạt động với tư cách thành viên Chính phủ chủ yếu hoạt động lãnh đạo, quản lý, điều hành công việc thuộc bộ, ngành mình nên cần dành nhiều thời gian hơn cho hoạt động thảo luận chung của tập thể Chính phủ nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Chính phủ.

- Vấn đề phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước giữa Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ với các bộ, ngành và với chính quyền địa phương, trên một số ngành, lĩnh vực chưa hợp lý (còn mang tính đồng đều giữa các địa phương, chưa tính tới đặc điểm nông thôn, đô thị, hải đảo và khả năng quản lý, điều hành của từng cấp, từng ngành).

b) Nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ

Nội dung cho thôi chức vụ đối với nguyên lãnh đạo các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và nguyên Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chưa được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật nói chung cũng như Luật TCCP nói riêng.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang bộ và Văn phòng Chính phủ

- Công tác văn thư, lưu trữ gắn liền với hoạt động quản lý nhà nước, là nhiệm vụ chung của cơ quan, tổ chức và người có thẩm quyền, trách nhiệm. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình, người đứng đầu các bộ, cơ quan ngang bộ đều phải tổ chức, chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ này. Tuy nhiên, Điều 34 Luật TCCP chưa quy định trách nhiệm của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ trong việc chỉ đạo thực hiện công tác văn thư, lưu trữ tại Bộ, cơ quan ngang bộ.

- Theo Luật TCCP, Văn phòng Chính phủ có chức năng tham mưu tổng hợp, khó khăn đặt ra trong quá trình thực hiện chức năng này là: Văn phòng Chính phủ không phải là cơ quan quản lý nhà nước ở tất cả các ngành, lĩnh vực, không thể nắm được toàn diện, sâu sắc các vấn đề liên quan đến nội dung cần tham mưu; công tác tham mưu tổng hợp chủ yếu dựa vào các báo cáo liên quan tới lĩnh vực quản lý nhà nước do các bộ, ngành cung cấp (đặc biệt là thông tin, số liệu, nội dung chuyên môn sâu thuộc các lĩnh vực như: tài chính, tài nguyên môi trường, thanh tra, khiếu nại, tố cáo...) và kinh nghiệm tích lũy được của lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng Chính phủ. Tuy nhiên, hiện nay hồ sơ trình của nhiều bộ, ngành chất lượng có lúc chưa cao; chậm cho ý kiến tham gia đối với những vấn đề thuộc lĩnh vực được giao quản lý; nhiều ý kiến còn chung chung, chưa rõ quan điểm... Những khó khăn này ảnh hưởng trực tiếp tới tiến độ, chất lượng công tác tham mưu tổng hợp của Văn phòng Chính phủ.

- Văn phòng Chính phủ là cơ quan tham mưu tổng hợp, giúp việc Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, do đó cần thể hiện rõ được chức năng điều phối (điều hòa, phối hợp) hoạt động giữa các bộ, ngành, địa phương trong quá trình xây dựng và thực thi chính sách, pháp luật. Thực tế thời gian qua, Văn phòng Chính phủ đã thực hiện tốt chức năng này. Vì vậy, trong quá trình chờ sửa Luật TCCP, tại Nghị định số 79/2022/NĐ-CP, Chính phủ quy định Văn phòng Chính phủ có chức năng “điều phối” giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tổ chức các hoạt động chung của Chính phủ, lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành hoạt động của Chính phủ và hệ thống hành chính nhà nước từ trung ương đến cơ sở, bảo đảm thống nhất, thông suốt, liên tục của nền hành chính quốc gia.

III. ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LUẬT TCCP

1. Về tổ chức Chính phủ

Để tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động của Chính phủ theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả trên cơ sở tổ chức hợp lý các bộ quản lý đa ngành, đa lĩnh vực, đề

nghey nghiên cứu giảm số lượng các bộ, cơ quan ngang bộ để phù hợp với xu hướng cải cách hành chính trên thế giới; bên cạnh các bộ quản lý đơn ngành, các bộ quản lý đa ngành, có các cơ quan thuộc Chính phủ hoạt động như những đơn vị sự nghiệp công (không có nhiệm vụ quản lý nhà nước). Việc giảm đầu mỗi bộ sẽ giúp tinh gọn bộ máy, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của các bộ tham mưu ban hành ít chồng chéo, thông thoáng, hiệu lực, hiệu quả hơn.

2. Về nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc của Chính phủ và nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ

a) Nhiệm vụ, quyền hạn và chế độ làm việc của Chính phủ

- Phát huy đầy đủ vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Chính phủ là cơ quan hành chính nhà nước cao nhất, thực hiện quyền hành pháp, là cơ quan chấp hành của Quốc hội. Luật TCCP cần bổ sung các quy định nhằm tăng cường phân quyền hơn nữa cho Chính phủ trong việc quyết định chính sách, cơ chế thích ứng với kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế và tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện chức năng, thẩm quyền của Chính phủ trong mối quan hệ với Quốc hội và các cơ quan tư pháp.

- Đề nghị quy định rõ hơn thẩm quyền, trách nhiệm của Chính phủ trong việc trình dự án Luật, Pháp lệnh (từ khâu đề xuất xây dựng đến khi dự án Luật, Pháp lệnh được ban hành); bổ sung thẩm quyền của Chính phủ trong giải thích pháp luật, hướng dẫn thi hành luật; phân định rõ thẩm quyền của Chính phủ với thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ trong ban hành văn bản quy phạm pháp luật (trong đó có ủy quyền ký ban hành văn bản quy phạm pháp luật), trong việc quyết định áp dụng thí điểm (phạm vi thí điểm).

- Đề nghị bổ sung 01 khoản (sau khoản 3) Điều 22 Luật TCCP về nhiệm vụ, quyền hạn của Chính phủ trong đối ngoại và hội nhập quốc tế với nội dung: “*Chính phủ xem xét, ủy quyền cho Thủ tướng Chính phủ thay mặt Chính phủ thực hiện một số công việc về điều ước quốc tế và Thỏa thuận quốc tế nhân danh Nhà nước. Chính phủ quy định chi tiết điều này*”. Bổ sung khoản này nhằm luật hóa, tạo cơ sở pháp lý, bảo đảm cho hoạt động đối ngoại được triển khai thông suốt, kịp thời, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế.

- Đề nghị bổ sung nhiệm vụ của Chính phủ trong việc quy định về hoạt động của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện để bảo đảm đầy đủ thẩm quyền của Chính phủ trong việc quy định về tổ chức và hoạt động của hệ thống cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương; thống nhất với Điều 9 Luật Tổ chức Chính quyền địa phương.

- Đề nghị sửa đổi khoản 4 Điều 23 theo hướng: Chính phủ quản lý biên chế công chức bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, tổ chức do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thành lập, trong các cơ quan hành chính nhà nước và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập ở trung ương, để đồng bộ với quy định số 70-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị.

- Đề nghị bổ sung nhiệm vụ, quyền hạn của Chính phủ trong việc giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri về hoạt động chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; kiến nghị liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung, ban hành Nghị quyết, Nghị định của Chính phủ, quyết định của Thủ tướng Chính phủ; kiến nghị liên quan đến

lĩnh vực quản lý của nhiều bộ, cơ quan ngang bộ và kiến nghị nêu trong Báo cáo tổng hợp của Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

- Đề nghị sửa đổi khoản 2 Điều 44: Trong trường hợp Chính phủ không hợp hoặc theo quy định của Luật khác, Chính phủ phải hợp để xem xét, quyết định nhưng không tổ chức họp theo quy định tại khoản 1 Điều này, Thủ tướng Chính phủ hoặc Phó Thủ tướng Chính phủ được phân công phụ trách lĩnh vực quyết định gửi lấy ý kiến Thành viên Chính phủ bằng văn bản.

- Đề nghị bổ sung các quy định phân định rành mạch hơn nhiệm vụ, quyền hạn của tập thể Chính phủ, từng thành viên Chính phủ, đáp ứng yêu cầu xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

b) Nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ

Đề nghị bổ sung nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ: xóa tư cách chức vụ với nguyên Thứ trưởng của các bộ, cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, nguyên Chủ tịch UBND, nguyên Phó Chủ tịch UBND cấp tỉnh; trình Quốc hội phê chuẩn việc xóa tư cách chức vụ nguyên Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ.

3. Về nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ và Văn phòng Chính phủ

- Hiện nay, theo khoản 1 Điều 14 Quy chế làm việc của Chính phủ, đối với nội dung đề án, dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thì Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung, ký tất các dự thảo văn bản trình thuộc thẩm quyền ban hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Đề nghị nghiên cứu bổ sung nội dung trên vào Điều 34 Luật TCCP. Đồng thời, bổ sung trách nhiệm của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ đối với tiến độ và nội dung các văn bản phối hợp, thẩm tra, thẩm định thuộc chức năng, nhiệm vụ và ngành, lĩnh vực được giao quản lý.

- Đề nghị bổ sung Điều 34 nhiệm vụ: Tổ chức chỉ đạo thực hiện công tác văn thư, lưu trữ tại cơ quan theo quy định của pháp luật.

- Đề nghị bổ sung nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ trong việc nghiên cứu, giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri; phối hợp với cơ quan chủ trì để trả lời các vấn đề cử tri kiến nghị thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của cơ quan mình.

- Tại Thông báo số 381/TB-VPCP ngày 15/9/2023 thông báo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại buổi làm việc với cán bộ, công chức, viên chức Văn phòng Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo: “Văn phòng Chính phủ rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc của Chính phủ, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Chính phủ theo hướng Chính phủ giao thẩm quyền cho Văn phòng Chính phủ cao hơn, toàn diện hơn; bổ sung thêm chức năng giám sát, kiểm tra theo phân cấp của Chính phủ phù hợp với quy định của pháp luật”. Vì vậy, đề nghị bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Chính phủ tại Điều 41 phù hợp với ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản nêu trên.

- Đề nghị quy định rõ chức năng tham mưu tổng hợp là tham mưu độc lập, khách quan, trên cơ sở đề xuất của các bộ quản lý ngành, lĩnh vực.

- Ngoài nhiệm vụ, quyền hạn chung của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ là người thường xuyên, trực tiếp tiếp thu, lĩnh hội các ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ, là người đứng đầu cơ quan có vai trò điều phối chung các bộ, ngành... theo ủy quyền của Thủ tướng. Vì vậy, đề nghị nghiên cứu bổ sung nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ cho phù hợp với vị trí, vai trò hiện có.

Trên đây là nội dung cáo tổng kết, đánh giá thực hiện Luật TCCP năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2019) của Văn phòng Chính phủ gửi Bộ Nội vụ để tổng hợp, báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- VPCP: BTCN, các PCN, Các Vụ, Cục;
- Lưu: VT, TCCB (3b), KL.

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**

Cao Huy

[1] Như: hằng năm, trình ban hành trên 300 văn bản tham gia ý kiến, đôn đốc, hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương; tổ chức triển khai các Hội nghị tập huấn nghiệp vụ cho hàng trăm lượt cán bộ, công chức có liên quan thuộc các bộ, ngành, địa phương; chủ trì, phối hợp tổ chức nhiều hội nghị, hội thảo, các cuộc họp liên quan bảo đảm an toàn, hiệu quả;... Định kỳ, xây dựng báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP, Nghị quyết số 68/NQ-CP, báo cáo công tác kiểm soát TTHC, cải cách TTHC tháng, quý, năm.

[2] Đến nay, 91% Bộ phận Một cửa (BPMC) các cấp đã triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; 15 bộ, ngành và 63 địa phương đã hoàn thành kết nối Hệ thống thông tin giải quyết TTHC với CSDL quốc gia về dân cư; tỷ lệ hồ sơ trực tuyến 9 tháng đầu năm 2023 đã tăng 1,5 lần ở cấp bộ, 1,8 lần ở địa phương (so với cùng kỳ năm trước); 08 bộ, ngành và 29 địa phương thực hiện giải quyết TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính với gần địa giới hành chính với gần 7 triệu hồ sơ; 11.956 BPMC các cấp được kiện toàn. Nhiều địa phương đã bố trí quỹ tiếp nhận hồ sơ riêng cho người già, đối tượng chính sách... ; việc đánh giá dựa trên dữ liệu theo thời gian thực đã giúp nâng cao chất lượng giải quyết TTHC.